

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 19/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị Mỹ H**; sinh năm: 1989; Đăng ký HKTT: Thôn Próch Trong, xã Próch, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng; Địa chỉ hiện tại: Số 172 thôn Quảng Thuận, xã Quảng Lập, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Anh **Lê Đình Tấn V**, sinh năm: 1984; Đăng ký HKTT: Thôn Próch Trong, xã Próch, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng; Địa chỉ hiện tại: Số 172 thôn Quảng Thuận, xã Quảng Lập, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;  
Căn cứ vào 55, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Phạm Thị Mỹ H và anh Lê Đình Tấn V.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**Về con chung:** Giao giao 04 cháu: Lê Ngọc L, sinh ngày 01/3/2007; Lê Hồng N, sinh ngày: 06/6/2009; Lê Thu T, sinh ngày: 17/8/2011; Lê Đình N1, sinh ngày: 07/6/2016 cho chị Phạm Thị Mỹ H được tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi. Anh Lê Đình Tấn V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con

mỗi cháu mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 01/03/2019 đến khi các cháu Lê Ngọc L, Lê Hồng N, Lê Thu T, Lê Đình N1 đủ 18 tuổi.

*Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.*

*Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.*

**Về án phí:** Chị Phạm Thị Mỹ H thỏa thuận nhận chịu 150.000đ tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0011179 ngày 21/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đơn Dương (chị H đã nộp đủ). Anh Lê Đình Tấn V không phải chịu tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*“Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự”.*

**Nơi nhận:**

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Chi cục THADS Đơn Dương;
- UBND xã Prớh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Lê Đình Anh Vũ**